

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày 16-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Bích Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Vinh

Ông Nguyễn Văn Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/HSST-QĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Lê Bật S**, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1982 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Bật N và bà Lê Thị V; có vợ là Bùi Thị T và hai con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19 tháng 3 năm 2022, đến ngày 22 tháng 3 năm 2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **Lại Xuân H**, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1982 tại Tuyên Quang. Nơi cư trú: Số 111/8/267 L, phường M, Quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Bá H và bà Phạm Thị N; có vợ là Nguyễn Thị Thu H và hai con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19 tháng 3 năm 2022, đến ngày 22 tháng 3 năm 2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. **Dương Đức S1**, sinh ngày 03 tháng 8 năm 1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đức S và bà Dương Thị V; có vợ là Vũ Thị M và một con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19 tháng 3 năm 2022, đến ngày 22 tháng 3 năm 2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. **Đặng Văn M**, sinh ngày 25 tháng 02 năm 1978 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Ô (đã chết) bà Bùi Thị H; có vợ là Ngô Thị T và hai con; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 60/QĐ-XPHC ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt tiền về hành vi cho tặng pháo nổ; bị tạm giữ từ ngày 19 tháng 3 năm 2022, đến ngày 22 tháng 3 năm 2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. **Hoàng Anh T**, sinh ngày 11 tháng 01 năm 1999 tại Thái Nguyên. Nơi cư trú: Tổ dân phố số 6, thị trấn Q, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Trần Thị C; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19 tháng 3 năm 2022, đến ngày 22 tháng 3 năm 2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Bật S, Lại Xuân H, Dương Đức S1, Đặng Văn M và Hoàng Anh T là lái xe của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải D (sau đây gọi tắt là Công ty D). Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 19 tháng 3 năm 2022, sau khi ăn trưa, S, H, S1, M và T về xưởng sửa chữa thuộc bãi xe Công ty D (địa chỉ số 40 Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng) để nghỉ ngơi, uống nước. Tại đây, S, H, S1, M và T cùng rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức “liêng” bằng bộ bài tứ lơ khơ 52 lá có sẵn từ trước trên mặt bàn uống nước (không rõ của ai). Năm người thống nhất cách thức chơi như sau: Mỗi ván mỗi người góp “gà” 10.000 đồng, người chia bài sẽ chia cho mỗi người ba lá bài và là người được “tố” đầu tiên, số tiền “tố” thấp nhất là 10.000 đồng và cao nhất là 200.000 đồng và sẽ để số tiền “tố” xuống bàn, người “tố” tiếp theo lần lượt là người ngồi bên cạnh theo chiều ngược chiều kim đồng hồ. Nếu người “tố” tiếp theo không theo thì dừng ván bài và mất tiền “gà”. Nếu người

“tổ” tiếp theo theo ván bài thì phải bỏ xuống bàn số tiền tương ứng với số tiền của người “tổ” trước và được quyền “tổ” tiếp nhưng không quá 200.000 đồng. Khi “tổ” xong, mọi người sẽ hạ bài và so điểm; nếu ai cao điểm nhất thì được ăn toàn bộ số tiền “tổ” và số tiền “gà” của ván bạc. Tất cả chơi đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an quận Hải An bắt quả tang và thu giữ trên chiếu bạc một bộ bài tú lơ khơ 52 lá và số tiền 50.000 đồng (trong đó của S, H, S1, M và T mỗi người 10.000 đồng - là tiền “gà” của ván đang chơi). Thu giữ trên người các đối tượng tổng số tiền 11.731.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc; trong đó của S là 3.900.000 đồng, của H là 2.443.000 đồng, của S1 là 2.268.000 đồng, của M là 1.700.000 đồng và của T là 1.420.000 đồng.

Theo lời khai của các bị cáo: Số tiền đánh bạc lúc đầu, S có khoảng 3.000.000 đồng; M, S1 và H mỗi người có khoảng 2.000.000 đồng; T có khoảng 1.200.000 đồng.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Lê Bất S, Lại Xuân H, Dương Đức S1, Đặng Văn M và Hoàng Anh T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An giữ quyền công tố luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Bất S, Lại Xuân H, Dương Đức S1, Đặng Văn M và Hoàng Anh T về tội Đánh bạc.

Về hình phạt chính: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 (thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Lê Bất S), Điều 17, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền và xử phạt các bị cáo Lê Bất S và Đặng Văn M, mỗi bị cáo từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; các bị cáo Lại Xuân H, Dương Đức S1 và Hoàng Anh T, mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy bộ bài tú lơ khơ 52 lá và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 11.781.000 đồng.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận; các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt các bị cáo hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 19 tháng 3 năm 2022, tại bãi xe Công ty Dương Tùng (địa chỉ số 40 Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng), các bị cáo Lê Bật S, Lại Xuân H, Dương Đức S1, Đặng Văn M và Hoàng Anh T bị bắt quả tang đang đánh bạc trái phép dưới hình thức “liêng” được thua bằng tiền trị giá 11.781.000 đồng. Tại thời điểm thực hiện hành vi nêu trên, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ việc đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với giá trị 11.781.000 đồng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi. Vì vậy, các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng. Vì vậy, cần được xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bị cáo Lê Bật S tham gia quân đội từ tháng 02 năm 2003 đến tháng 01 năm 2006 tại Đại đội xe tổng hợp thuộc Trung đoàn 929 - Sư đoàn 372 - Quân chủng Phòng không không quân; vì vậy, bị cáo S được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Đánh giá về tính chất đồng phạm và vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn; các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc

trái phép, đều là người thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[7] Về hình phạt chính: Các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi không cao, các bị cáo đều có công việc và thu nhập ổn định. Vì vậy, xử phạt các bị cáo hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe và đảm bảo nguyên tắc xử lý đối với người lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Bị cáo Lê Bật S không có tình tiết tăng nặng và có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Số tiền bị cáo dùng để đánh bạc lúc đầu là khoảng 3.000.000 đồng, số tiền bị thu giữ trên chiếu bạc là 3.910.000 đồng. Vì vậy, cần xử bị cáo trên mức khởi điểm của hình phạt tiền quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Bị cáo Đặng Văn M không có tình tiết tăng nặng và có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; nhân thân bị cáo có một tiền sự chưa được xóa. Tuy số tiền bị cáo dùng để đánh bạc lúc đầu là khoảng 2.000.000 đồng, số tiền bị thu giữ trên chiếu bạc là 1.710.000 đồng - ít hơn so với bị cáo S nhưng xét nhân thân của bị cáo, cần xử bị cáo mức hình phạt ngang bằng với bị cáo S.

[10] Bị cáo Lại Xuân H không có tình tiết tăng nặng và có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Số tiền bị cáo dùng để đánh bạc lúc đầu là khoảng 2.000.000 đồng, số tiền bị thu giữ trên chiếu bạc là 2.453.000 đồng. Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt thấp hơn bị cáo S và bị cáo M.

[11] Bị cáo Dương Đức S1 không có tình tiết tăng nặng và có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Số tiền bị cáo dùng để đánh bạc lúc đầu là khoảng 2.000.000 đồng, số tiền bị thu giữ trên chiếu bạc là 2.278.000 đồng. Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt ngang bằng với bị cáo H.

[12] Bị cáo Hoàng Anh T không có tình tiết tăng nặng và có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Số tiền bị cáo dùng để đánh bạc lúc đầu là khoảng 1.200.000 đồng, số tiền bị thu giữ trên chiếu bạc là 1.430.000 đồng - ít nhất so với các bị cáo trong vụ án. Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt thấp hơn bị cáo H và bị cáo S1.

[13] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, trong vụ án này các bị cáo đã bị áp dụng hình

phạt chính là hình phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[14] Về xử lý vật chứng: Bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá là công cụ các bị cáo dùng để phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 11.781.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc là công cụ phạm tội đồng thời là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[15] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[16] Đối với anh Lê Mạnh T - Giám đốc Công ty D đã có thông báo nghiêm cấm mọi hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc tại bãi xe và không biết việc các bị cáo đánh bạc tại bãi xe của công ty nên Công an quận Hải An không xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt chính:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo LêBAT S 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đặng Văn M 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lại Xuân H 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Dương Đức S1 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Anh T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 11.781.000 đồng (mười một triệu bảy trăm tám mươi một nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002828 ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Lê Bật S, Đặng Văn M, Lại Xuân H, Dương Đức S1 và Hoàng Anh T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Bích Diệp

